

BỘ TÀI CHÍNH**QUYẾT ĐỊNH:**

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 96/2004/QĐ-BTC ngày 08/12/2004 về việc quản lý vốn đầu tư của ngân sách cho Tổng công ty Dầu khí Việt Nam từ nguồn lợi nhuận được chia từ xí nghiệp liên doanh dầu khí Vietsovpetro và từ các hợp đồng phân chia sản phẩm (PSC).

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 185/2003/QĐ-TTg ngày 10/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ các quy định của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp lại, đầu tư trở lại từ các khoản thu của ngân sách nhà nước từ năm ngân sách 2004;

Thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 6143/VPCP-DK ngày 10/11/2004 của Văn phòng Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Điều 1. Từ năm 2004, Tổng công ty Dầu khí Việt Nam có trách nhiệm nộp NSNN từ nguồn lợi nhuận (sau khi nộp thuế) được chia từ xí nghiệp liên doanh dầu khí Vietsovpetro (phần Việt Nam được hưởng) và các khoản dầu, khí lãi được chia của nước chủ nhà trong các hợp đồng phân chia sản phẩm (PSC) theo đúng các chế độ quy định của nhà nước.

Điều 2. Các dự án, công trình đầu tư về dầu khí Nhà nước giao cho Tổng công ty Dầu khí Việt Nam thực hiện được ngân sách nhà nước hỗ trợ đầu tư vốn, thực hiện theo dự toán chi ngân sách đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng chính phủ giao cho Tổng công ty Dầu khí Việt Nam.

Điều 3. Định kỳ vào ngày 15 của tháng đầu quý, căn cứ vào dự toán chi ngân sách đã được Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Tài chính thực hiện cấp vốn hỗ trợ đầu tư từ ngân sách nhà nước cho Tổng công ty dầu khí Việt Nam theo hình thức lệnh chi tiền.

Điều 4. Tổng công ty Dầu khí Việt Nam chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn theo đúng chế độ quản lý vốn đầu tư và thực hiện báo cáo, quyết toán theo chế độ quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Quyết định này thay thế Quyết định số 58/QĐ-BTC ngày 06/7/2004 và Thông

tư số 49/TC-NSNN ngày 30/7/1997 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Vụ trưởng Vụ Đầu tư, Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Dầu khí Việt Nam có nhiệm vụ triển khai tổ chức thực hiện Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Lê Thị Băng Tâm

BỘ THỦY SẢN

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thủy sản số 26/2004/QĐ-BTS ngày 17/11/2004 về việc ban hành Tiêu chuẩn cấp Ngành.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành theo Quyết định này 05 Tiêu chuẩn Ngành sau đây về quy trình kỹ thuật sản xuất giống và chất lượng của cá Bống:

1. 28 TCN 215 : 2004: Quy trình kỹ thuật sản xuất giống cá Bống.
2. 28 TCN 216 : 2004 : Cá nước ngọt - Cá Bống bố mẹ - Yêu cầu kỹ thuật .
3. 28 TCN 217 : 2004 : Cá nước ngọt - Cá Bống bột - Yêu cầu kỹ thuật.
4. 28 TCN 218 : 2004 : Cá nước ngọt - Cá Bống hương - Yêu cầu kỹ thuật.
5. 28 TCN 219 : 2004 : Cá nước ngọt - Cá Bống giống - Yêu cầu kỹ thuật

Điều 2. Tiêu chuẩn thứ nhất được khuyến khích áp dụng; các tiêu chuẩn thứ hai tới thứ năm bắt buộc áp dụng cho các cơ sở nuôi thủy sản có điều kiện sản xuất giống, nuôi thương phẩm cá Bống và có hiệu lực thực hiện sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ; Thứ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ; Thứ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý thủy sản; các cơ sở sản xuất giống và nuôi thủy sản nói tại Điều 2 và các đơn vị có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Thứ trưởng

Nguyễn Việt Thắng